

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỐI CAO

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2024/TT-VKSTC

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2024

THÔNG TƯ

Quy định về việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Cán bộ điều tra thuộc Cơ quan điều tra của Viện kiểm sát nhân dân tối cao

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

ĐẾN số 1692... Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân ngày 24 tháng 11 năm 2014;
Ngày 25.4.2024... Căn cứ Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự ngày 26 tháng 11 năm 2015;
Chuyên... Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 18 tháng 9 năm 2020 về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân tối cao;

Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành Thông tư quy định về việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Cán bộ điều tra thuộc Cơ quan điều tra của Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Cán bộ điều tra thuộc Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Cơ quan điều tra Viện kiểm sát quân sự Trung ương;

2. Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng, Điều tra viên, Cán bộ điều tra trong Cơ

quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Cơ quan điều tra Viện kiểm sát quân sự trung ương;

3. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Bổ nhiệm lần đầu* là việc công chức, sỹ quan được người có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm giữ chức vụ, chức danh lần đầu tiên.

2. *Bổ nhiệm lại* là việc công chức, sỹ quan khi hết thời hạn giữ chức vụ, chức danh, được người có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm tiếp tục giữ chức vụ, chức danh đang đảm nhiệm.

3. *Người được đào tạo về nghiệp vụ điều tra* là người có trình độ đại học An ninh nhân dân, đại học Cảnh sát nhân dân trở lên thuộc nhóm ngành An ninh và trật tự xã hội hoặc ngành Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm, nếu là nhóm ngành, ngành khác hoặc có trình độ cử nhân Luật trở lên thì phải có chứng chỉ nghiệp vụ điều tra.

4. Thời gian làm công tác pháp luật

a. Đối với sỹ quan công tác trong Công an nhân dân, Quân đội nhân dân được tuyển dụng, tiếp nhận hoặc điều động đến công tác tại Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân, thời gian làm công tác pháp luật là thời gian thực hiện hoặc chỉ đạo thực hiện các công việc, nhiệm vụ sau:

- Đấu tranh phòng, chống tội phạm thuộc các lĩnh vực: tình báo an ninh; trinh sát thuộc các lĩnh vực: an ninh, phòng, chống tội phạm trật tự xã hội, kinh tế, ma túy, môi trường, sử dụng công nghệ cao, trinh sát trại giam; điều tra tội phạm thuộc các lĩnh vực: an ninh quốc gia, trật tự xã hội, ma túy, kinh tế, môi trường.

- Điều tra ban đầu, tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, lập biên bản kiểm tra, xác minh các vụ việc theo quy định của pháp luật hoặc theo sự phân công của Thủ trưởng Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra.

- Làm công tác tham mưu tổng hợp các chuyên đề về đấu tranh phòng, chống tội phạm; công tác thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn việc thi hành pháp luật trong hoạt động điều tra, xử lý tội phạm.

- Làm công tác pháp chế thuộc lĩnh vực luật hình sự, tổ tụng hình sự trong Công an nhân dân, Quân đội nhân dân.

- Nghiên cứu, giảng dạy pháp luật (hình sự, tổ tụng hình sự), nghiệp vụ điều tra, nghiệp vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm trong các học viện, trường Công an nhân dân, Quân đội nhân dân.

b. Thời gian giữ ngạch chuyên viên và tương đương trở lên tại các vị trí việc làm có yêu cầu trình độ cử nhân Luật đối với công chức, viên chức làm việc

trong cơ quan Kiểm sát, Tòa án, Thi hành án dân sự, Thanh tra, Tư pháp, Nội vụ, Nội chính, Ủy ban kiểm tra.

c. Thời gian có trình độ cử nhân Luật và giữ chức vụ lãnh đạo cấp ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện trở lên.

d. Thời gian hành nghề đối với Luật sư, Công chứng viên, Thừa phát lại, Hội thẩm nhân dân.

Điều 4. Nguyên tắc

1. Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ;

2. Bảo đảm thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể quyết định, đồng thời phát huy đầy đủ trách nhiệm cá nhân, trước hết là người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ;

3. Bảo đảm công khai minh bạch, khách quan, công bằng, đúng quy định của Đảng, Nhà nước, Quân đội nhân dân và của ngành Kiểm sát nhân dân.

Điều 5. Trách nhiệm và thẩm quyền

1. Cá nhân, tập thể đề xuất bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức công chức, sỹ quan phải chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền về ý kiến đề xuất, nhận xét, đánh giá, kết luận tiêu chuẩn chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống; năng lực công tác, ưu, khuyết điểm đối với nhân sự được đề xuất. Tập thể quyết định: chịu trách nhiệm về quyết định của mình về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức công chức, sỹ quan.

2. Hội đồng thi tuyển Điều tra viên tổ chức các kỳ thi, thông báo danh sách những người đã trúng tuyển và đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao bổ nhiệm Điều tra viên các ngạch theo quy định.

3. Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm giúp Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Phòng Tổ chức cán bộ Viện kiểm sát quân sự trung ương có trách nhiệm giúp Ban thường vụ Đảng ủy, Lãnh đạo Viện kiểm sát quân sự trung ương thẩm định, thực hiện các nhiệm vụ về công tác tổ chức cán bộ và chịu trách nhiệm về việc đề xuất, nhận xét, đánh giá.

4. Công chức, sỹ quan được đề xuất, xem xét bổ nhiệm phải chịu trách nhiệm việc kê khai lý lịch, hồ sơ cá nhân, kê khai tài sản, thu nhập, giải trình các nội dung liên quan.

Điều 6. Thời hạn bổ nhiệm giữ chức vụ, chức danh

1. Thời hạn giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cho mỗi lần bổ nhiệm là 05 năm.

2. Thời hạn giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý không được quá hai nhiệm kỳ liên tiếp tại một đơn vị được thực hiện theo quy định của Đảng và pháp luật.

3. Thời hạn giữ chức danh Điều tra viên khi được bổ nhiệm lần đầu là 05 năm, trường hợp được bổ nhiệm lại hoặc nâng ngạch là 10 năm hoặc cho đến khi nghỉ hưu nếu thời hạn còn lại không đủ 10 năm.

Chương II

BỔ NHIỆM, BỔ NHIỆM LẠI

Điều 7. Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra của Viện kiểm sát nhân dân tối cao

Người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện sau thì được bổ nhiệm Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra của Viện kiểm sát nhân dân tối cao:

1. Điều tra viên cao cấp. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Phải được quy hoạch chức vụ bổ nhiệm nếu là nguồn nhân sự tại chỗ hoặc được quy hoạch chức vụ tương đương nếu là nguồn nhân sự từ nơi khác.

3. Đối với trường hợp bổ nhiệm chức vụ cao hơn phải có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm hoặc chức vụ tương đương ít nhất là 02 năm. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Có hồ sơ theo quy định tại Điều 17 Thông tư này.

5. Điều kiện về độ tuổi bổ nhiệm:

a. Công chức, sỹ quan được đề nghị bổ nhiệm lần đầu giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý lần đầu hoặc đề nghị bổ nhiệm giữ chức vụ quản lý cao hơn thì phải đủ tuổi để công tác trọn thời hạn bổ nhiệm. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

b. Công chức, sỹ quan được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ mới tương đương hoặc thấp hơn chức vụ đang giữ thì không tính tuổi bổ nhiệm theo quy định tại điểm a khoản này.

c. Tuổi bổ nhiệm chức vụ Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra Viện kiểm sát quân sự trung ương được thực hiện theo quy định của Luật sĩ quan Quân đội nhân dân và quy định của Bộ Quốc phòng.

6. Có đủ sức khoẻ để hoàn thành chức trách và nhiệm vụ được giao.

7. Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ; không đang trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.

8. Trường hợp bị kỷ luật trong thời gian giữ chức vụ thì không bổ nhiệm vào chức vụ cao hơn trong thời hạn theo quy định của Đảng và của pháp luật.

Điều 8. Tiêu chuẩn bổ nhiệm Điều tra viên

1. Tiêu chuẩn bổ nhiệm Điều tra viên sơ cấp

Người có đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều 47 Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự.

2. Tiêu chuẩn bổ nhiệm Điều tra viên trung cấp

Người có đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều 48 Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự.

3. Tiêu chuẩn bổ nhiệm Điều tra viên cao cấp

Người có đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều 49 Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự.

Điều 9. Tiêu chuẩn bổ nhiệm Cán bộ điều tra

1. Tiêu chuẩn bổ nhiệm Cán bộ điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao:

a. Người có đủ tiêu chuẩn quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 5 Điều 46 của Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự;

b. Công chức sau khi được tuyển dụng, hết thời gian tập sự và được bổ nhiệm chính thức vào ngạch công chức.

2. Tiêu chuẩn bổ nhiệm Cán bộ điều tra Viện kiểm sát Quân sự trung ương:

Người có đủ tiêu chuẩn quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 5 Điều 46 của Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự.

Điều 10. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao đối với nguồn nhân sự tại chỗ

Quy trình nhân sự gồm 5 bước; từng hội nghị chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt. Nếu nhân sự được giới thiệu có ý kiến xin rút không thực hiện quy trình bổ nhiệm ở bước nào thì lãnh đạo, Ban thường vụ Đảng ủy Cơ quan điều tra xem xét, quyết định ở bước đó tại hội nghị. Phiếu có đóng dấu treo của Cơ quan điều tra.

1. Bước 1: Hội nghị Ban thường vụ Đảng ủy và tập thể lãnh đạo (lần 1)

Căn cứ nhu cầu công tác của Cơ quan điều tra, quy hoạch đã được phê duyệt, tập thể lãnh đạo, Ban thường vụ Đảng ủy Cơ quan điều tra tổ chức hội nghị để thảo luận và đề xuất chủ trương về cơ cấu, số lượng nhân sự đủ tiêu chuẩn, điều kiện; đánh giá, nhận xét đối với từng nhân sự trong quy hoạch; nhận xét, đánh giá nhân sự nội trội gửi Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định trình lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao phụ trách xin ý kiến trước khi trình Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, quyết định cho chủ trương kiện toàn. Kết quả thảo luận và đề xuất được ghi thành biên bản.

Thành phần: Ban thường vụ Đảng ủy, Lãnh đạo Cơ quan điều tra.

2. Bước 2: Hội nghị Ban thường vụ Đảng ủy và tập thể lãnh đạo mở rộng

Sau khi có chủ trương của Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao,

lãnh đạo, Ban thường vụ Đảng ủy Cơ quan điều tra phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ tổ chức hội nghị. Người chủ trì hội nghị trao đổi định hướng nhân sự bổ nhiệm, giới thiệu nhân sự phù hợp với yêu cầu của Cơ quan điều tra để hội nghị thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Thành phần: Ban thường vụ Đảng ủy, tập thể lãnh đạo Cơ quan điều tra; Trưởng phòng và tương đương. Nơi chưa có Trưởng phòng thì cử 01 Phó Trưởng phòng được giao phụ trách tham gia.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ, người nào đạt số phiếu đồng ý cao nhất trên 50% tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo. Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% trở lên thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo. Lãnh đạo, Ban thường vụ Đảng ủy Cơ quan điều tra họp, thảo luận, báo cáo lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao phụ trách đơn vị xem xét, chỉ đạo.

Hội nghị bầu tổ kiểm phiếu và tiến hành ghi phiếu. Vụ Tổ chức cán bộ chứng kiến việc kiểm phiếu (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

3. Bước 3: Hội nghị Ban thường vụ Đảng ủy và tập thể lãnh đạo (lần 2)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, hội nghị tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Thành phần: Thực hiện như quy định tại bước 1

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu nhân sự khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định. Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo. Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo. Lãnh đạo, Ban thường vụ Đảng ủy Cơ quan điều tra họp, thảo luận, báo cáo lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao phụ trách đơn vị xem xét, chỉ đạo.

Hội nghị bầu tổ kiểm phiếu và tiến hành ghi phiếu. Vụ Tổ chức cán bộ chứng kiến việc kiểm phiếu (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này).

Trường hợp nếu kết quả giới thiệu nhân sự ở hội nghị bước này khác với kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2 thì Lãnh đạo, Ban thường vụ Đảng ủy Cơ quan điều tra họp, thảo luận, báo cáo, giải trình với Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, cho ý kiến chỉ đạo trước khi tiến hành các bước tiếp theo.

4. Bước 4: Hội nghị cán bộ chủ chốt của Cơ quan điều tra

Tổ chức lấy ý kiến giới thiệu nhân sự theo danh sách đã được giới thiệu ở bước 3.

Thành phần: Ban thường vụ Đảng ủy, tập thể lãnh đạo Cơ quan điều tra; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương; Điều tra viên cao cấp và tương đương, Điều tra viên trung cấp và tương đương; Trưởng các đoàn thể của Cơ quan điều tra.

- Đại diện lãnh đạo Cơ quan điều tra thông báo chủ trương, cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của công chức, danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 3; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác.

- Người được giới thiệu lấy phiếu trình bày chương trình hành động.

- Người chủ trì hội nghị đọc hoặc phân công người đọc bản kê khai tài sản (bản kê khai tài sản gần nhất) và Kết luận xác minh tài sản, thu nhập (nếu có).

- Hội nghị thảo luận và tham gia ý kiến.

- Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu nhân sự khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định. Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo. Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo. Lãnh đạo, Ban thường vụ Đảng ủy Cơ quan điều tra họp, thảo luận, báo cáo lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao phụ trách đơn vị xem xét, chỉ đạo.

- Hội nghị bầu tổ kiểm phiếu và tiến hành ghi phiếu. Vụ Tổ chức cán bộ chứng kiến việc kiểm phiếu (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

5. Bước 5: Hội nghị Ban thường vụ Đảng ủy và tập thể lãnh đạo (lần 3)

Trên cơ sở kết quả của bước 1, 2, 3, 4, Lãnh đạo, Ban thường vụ Đảng ủy Cơ quan điều tra thảo luận và biểu quyết nhân sự bằng phiếu kín.

Thành phần: Thực hiện như quy định tại bước 1.

Nguyên tắc lựa chọn: Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu so với tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn giới thiệu, bổ nhiệm. Trường hợp 2 người có số phiếu ngang nhau đạt tỉ lệ 50% thì người đứng đầu xem xét, lựa chọn nhân sự để trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao phụ trách đơn vị xem xét, quyết định.

- Hội nghị bầu tổ kiểm phiếu và tiến hành ghi phiếu. Vụ Tổ chức cán bộ

chứng kiến việc kiểm phiếu (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này).

- Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị; xác minh, kết luận những vấn đề mới phát sinh (nếu có).

Sau khi kết thúc bước 5, Vụ Tổ chức cán bộ xây dựng văn bản đề nghị Ban thường vụ Đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân tối cao cho ý kiến về việc bổ nhiệm và kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự được đề nghị bổ nhiệm. Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao họp xem xét, quyết nghị về việc bổ nhiệm và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ra quyết định bổ nhiệm.

Điều 11. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

Trình tự bổ nhiệm chức vụ đối với nguồn nhân sự từ nơi khác được thực hiện như sau:

Sau khi có chủ trương của Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Vụ Tổ chức cán bộ làm thủ tục (thông báo) giới thiệu nhân sự và tiến hành các công việc sau:

- Bước 1: Trao đổi, lấy ý kiến của Ban thường vụ Đảng ủy và tập thể lãnh đạo Cơ quan điều tra về chủ trương điều động, tiếp nhận, bổ nhiệm.

- Bước 2: (1) Trao đổi, lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo và cấp ủy nơi nhân sự đang công tác về chủ trương điều động, tiếp nhận và bổ nhiệm (nhân sự được giới thiệu phải đạt số phiếu trên 50% so với tổng số người được triệu tập; trường hợp số phiếu đạt tỉ lệ 50% (không quá bán) thì do người đứng đầu xem xét, quyết định); lấy đánh giá, nhận xét của địa phương, cơ quan, đơn vị và hồ sơ nhân sự theo quy định. (2) Gặp nhân sự để trao đổi về yêu cầu nhiệm vụ công tác.

- Bước 3: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định về nhân sự và lập tờ trình báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trường hợp nhân sự bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện và đáp ứng yêu cầu điều động nhưng địa phương, cơ quan, đơn vị (nơi nhân sự công tác hoặc nơi tiếp nhận nhân sự) hoặc nhân sự có ý kiến khác nhau, chưa thống nhất thì đơn vị tham mưu về tổ chức, cán bộ tổng hợp, báo cáo đầy đủ các ý kiến và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

Điều 12. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm lại Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao

Chậm nhất là 90 ngày trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra, Cơ quan điều tra phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ thực hiện trình tự, thủ tục bổ nhiệm lại như sau:

1. Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra được bổ nhiệm lại làm bản tự nhận xét, đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời gian giữ chức

vụ gửi cấp có thẩm quyền: về phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ; năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; trong đó thể hiện rõ trong quá trình công tác có sản phẩm cụ thể, thành tích công tác, hạn chế, khuyết điểm, vi phạm (nếu có);

2. Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt tham gia ý kiến và lấy phiếu tín nhiệm bằng phiếu kín đối với nhân sự đề nghị bổ nhiệm lại.

Thành phần: Ban thường vụ Đảng ủy, tập thể lãnh đạo Cơ quan điều tra; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương; Điều tra viên cao cấp và tương đương, Điều tra viên trung cấp và tương đương; Trưởng các đoàn thể của Cơ quan điều tra.

3. Lãnh đạo Cơ quan điều tra nhận xét, đánh giá và đề xuất việc bổ nhiệm lại.

4. Tập thể lãnh đạo, Ban thường vụ Đảng ủy Cơ quan điều tra bỏ phiếu kín đồng ý bổ nhiệm lại hoặc không đồng ý bổ nhiệm lại đối với nhân sự đang xem xét bổ nhiệm lại.

Nguyên tắc giới thiệu: Nhân sự được trên 50% số người được triệu tập ở các hội nghị (hội nghị tại khoản 2, 4 Điều này) đồng ý thì trình cấp có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm lại. Trường hợp số phiếu đạt tỷ lệ 50% (không quá bán) số người được triệu tập đồng ý thì do người đứng đầu xem xét, quyết định; trường hợp đạt tỷ lệ dưới 50% đồng ý thì báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

5. Ban thường vụ Đảng ủy, Tập thể lãnh đạo Cơ quan điều tra thông qua Vụ Tổ chức cán bộ báo cáo lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao phụ trách đơn vị trước khi báo cáo Ban cán sự đảng, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ra quyết định bổ nhiệm lại.

Điều 13. Trình tự kéo dài thời gian giữ Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra cho đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu

1. Chậm nhất 90 ngày trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm, Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra làm báo cáo tự nhận xét, đánh giá trong thời gian giữ chức vụ về phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ; năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; trong đó thể hiện rõ trong quá trình công tác có sản phẩm cụ thể, thành tích công tác, hạn chế, khuyết điểm, vi phạm (nếu có);

2. Ban thường vụ Đảng ủy và tập thể lãnh đạo Cơ quan điều tra thảo luận, xem xét, nếu nhân sự còn sức khỏe, uy tín, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ thì thống nhất biểu quyết bằng phiếu kín.

Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra được đề nghị kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý phải đạt tỷ lệ trên 50% tổng số thành viên tập

thể lãnh đạo và Ban thường vụ Đảng ủy Cơ quan điều tra đồng ý; trường hợp nhân sự đạt tỷ lệ 50% thì do người đứng đầu quyết định; đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Người đứng đầu Cơ quan điều tra trình lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao phụ trách đơn vị (qua Vụ Tổ chức cán bộ) trước khi Vụ Tổ chức cán bộ trình Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, quyết định việc kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đến tuổi nghỉ hưu đối với nhân sự.

Điều 14. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra Viện kiểm sát quân sự trung ương cho đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu

Quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cho đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu đối với Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra Viện kiểm sát quân sự trung ương được thực hiện theo quy định về công tác cán bộ trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Thông tư này; Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự trung ương báo cáo Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét quyết định.

Điều 15. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Điều tra viên

1. Quy trình bổ nhiệm Điều tra viên qua thi tuyển:

Bước 1: Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao căn cứ nhu cầu, chỉ tiêu, số lượng chức danh được giao cho chủ trương thi tuyển và bổ nhiệm.

Bước 2: Vụ Tổ chức cán bộ tập hợp hồ sơ dự thi; các tài liệu có liên quan (nếu có) tuyển chọn người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi.

Bước 3: Sau khi thực hiện đầy đủ quy trình về việc thi tuyển Điều tra viên theo quy định, Hội đồng thi tuyển Điều tra viên tổ chức kỳ thi thông báo danh sách những người trúng tuyển và đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao bổ nhiệm người đã trúng tuyển vào chức danh Điều tra viên các ngạch theo quy định.

2. Quy trình bổ nhiệm Điều tra viên trong trường hợp đặc biệt:

Việc bổ nhiệm Điều tra viên trong trường hợp đặc biệt quy định tại Điều 50 Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự được thực hiện như sau:

a. Đối với việc bổ nhiệm Điều tra viên ở Viện kiểm sát nhân dân tối cao: Tập thể lãnh đạo và Ban thường vụ Đảng ủy Cơ quan điều tra xem xét, thảo luận có ý kiến về việc bổ nhiệm Điều tra viên không qua thi tuyển bằng phiếu kín. Nhân sự được trên 50% số phiếu đồng ý thì Lãnh đạo, Ban thường vụ Đảng ủy Cơ quan điều tra có tờ trình gửi Vụ Tổ chức cán bộ để thẩm định trình Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, quyết định.

b. Đối với việc bổ nhiệm Điều tra viên ở Viện kiểm sát quân sự trung ương:

Tập thể lãnh đạo và Ban thường vụ Đảng ủy Cơ quan Viện kiểm sát quân sự trung ương xem xét, thảo luận có ý kiến về việc bổ nhiệm Điều tra viên không qua thi tuyển bằng phiếu kín. Nhân sự được trên 50% số phiếu đồng ý thì Lãnh đạo, Ban thường vụ Đảng ủy Cơ quan Viện kiểm sát quân sự trung ương có tờ trình gửi Vụ Tổ chức cán bộ để thẩm định trình Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, quyết định.

3. Trình tự bổ nhiệm lại Điều tra viên:

Chậm nhất là 90 ngày trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm chức danh, cơ quan quản lý công chức thực hiện trình tự, thủ tục bổ nhiệm lại như sau:

a. Điều tra viên làm bản tự nhận xét, đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời gian giữ chức danh về phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ; năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; trong đó thể hiện rõ trong quá trình công tác có sản phẩm cụ thể, thành tích công tác, hạn chế, khuyết điểm, vi phạm (nếu có);

b. Tổ chức Hội nghị tập thể công chức của phòng nơi Điều tra viên công tác (đối với Điều tra viên không giữ chức vụ hoặc giữ chức vụ Trưởng phòng); Hội nghị tập thể công chức của Cơ quan điều tra (đối với Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra).

c. Tập thể lãnh đạo và Ban thường vụ Đảng ủy Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao hoặc Viện kiểm sát quân sự trung ương thảo luận, xem xét, bỏ phiếu kín về việc bổ nhiệm lại hay không bổ nhiệm. Người được trên 50% số người được triệu tập có mặt ở hội nghị đồng ý thì trình Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao (qua Vụ Tổ chức cán bộ) xem xét, bổ nhiệm lại; trường hợp từ 50% trở xuống đồng ý thì không đề nghị bổ nhiệm lại và báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, quyết định.

Điều 16. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm Cán bộ điều tra

1. Thủ trưởng Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao bổ nhiệm nhân sự đủ tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm Cán bộ điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Hồ sơ bổ nhiệm gửi Vụ Tổ chức cán bộ để thẩm định, trình Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định.

2. Thủ trưởng Cơ quan điều tra Viện kiểm sát quân sự trung ương đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự trung ương bổ nhiệm nhân sự đủ tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm Cán bộ điều tra Viện kiểm sát quân sự trung ương. Phòng Tổ chức cán bộ Viện kiểm sát quân sự trung ương xây dựng hồ sơ bổ nhiệm trình Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự trung ương quyết định.

Điều 17. Hồ sơ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đến tuổi nghỉ hưu

Hồ sơ nhân sự bổ nhiệm, bổ nhiệm lại phải được kê khai trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung nêu tại các mục và phải được cấp có thẩm quyền xác nhận hoặc chứng thực theo quy định, bao gồm:

1. Hồ sơ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ, chức danh gồm các tài liệu sau đây:
 - a. Tờ trình và biên bản kiểm phiếu ở các bước;
 - b. Nghị quyết của Ban cán sự đảng (đối với chức vụ) về việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại;
 - c. Văn bản hiệp ý của cấp ủy địa phương (đối với chức vụ) theo quy định;
 - d. Sơ yếu lý lịch theo mẫu tại Thông tư số 06/2023/TT-BNV ngày 04/5/2023 của Bộ Nội vụ ban hành quy chế cập nhật, sử dụng, khai thác dữ liệu, thông tin của cơ sở dữ liệu quốc gia về công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước;
 - đ. Bản tự nhận xét, đánh giá 3 năm công tác gần nhất (đối với việc bổ nhiệm); 05 năm (đối với bổ nhiệm lại chức vụ); việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ (đối với việc bổ nhiệm lại chức danh); bản tự nhận xét, đánh giá quá trình công tác (đối với việc bổ nhiệm Cán bộ điều tra);
 - e. Nhận xét, đánh giá của lãnh đạo và cấp ủy cơ quan, đơn vị về phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ; năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; trong đó thể hiện rõ trong quá trình công tác có sản phẩm cụ thể, thành tích công tác, hạn chế, khuyết điểm, vi phạm (nếu có); uy tín và triển vọng phát triển trong 03 năm gần nhất (đối với bổ nhiệm), 05 năm gần nhất (đối với bổ nhiệm lại chức vụ); trong nhiệm kỳ (đối với bổ nhiệm lại chức danh); quá trình công tác (đối với việc bổ nhiệm Cán bộ điều tra);
 - g. Nhận xét, đánh giá của cấp ủy nơi cư trú đối với bản thân và gia đình;
 - h. Kết luận của cơ quan có thẩm quyền về tiêu chuẩn chính trị (đối với bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ và bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức danh Điều tra viên cao cấp);
 - i. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định (có xác nhận của người kê khai và người nhận kê khai theo quy định);
 - k. Bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị có liên quan đến việc bổ nhiệm lần đầu, trường hợp bổ nhiệm lại chỉ bổ sung văn bằng chứng chỉ mới (nếu có);
1. Giấy chứng nhận sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền cấp.
2. Hồ sơ kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đến tuổi nghỉ hưu gồm:
 - a. Tờ trình về việc đề nghị kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đến tuổi nghỉ hưu và biên bản họp kiểm phiếu đề nghị kéo dài thời gian giữ chức

vụ lãnh đạo, quản lý của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị;

b. Sơ yếu lý lịch theo mẫu tại Thông tư số 06/2023/TT-BNV ngày 04/5/2023 của Bộ Nội vụ ban hành quy chế cập nhật, sử dụng, khai thác dữ liệu, thông tin của cơ sở dữ liệu quốc gia về công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước;

c. Bản tự nhận xét đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ;

d. Nhận xét của cấp ủy nơi cư trú đối với bản thân và gia đình;

đ. Kết luận của cấp ủy có thẩm quyền về tiêu chuẩn chính trị;

e. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định (có xác nhận của người kê khai và người nhận kê khai theo quy định).

g. Bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị (chỉ bổ sung văn bằng chứng chỉ mới);

h. Giấy chứng nhận sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền cấp.

3. Hồ sơ dự thi chức danh gồm các tài liệu quy định tại các điểm a, b, d, đ, e, g, l khoản 1 Điều này.

4. Tài liệu nêu tại điểm g, i, l khoản 1; điểm d, e, h khoản 2; điểm g, l khoản 3 không quá 6 tháng tính đến thời điểm xây dựng hồ sơ thực hiện quy trình bổ nhiệm.

Chương III

MIỄN NHIỆM, CÁCH CHỨC

Điều 18. Căn cứ miễn nhiệm đối với Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra

Ngoài căn cứ miễn nhiệm quy định tại Điều 20 Thông tư này, Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra của Viện kiểm sát nhân dân tối cao bị miễn nhiệm nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

1. Có hai năm liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ;

2. Bị xử lý kỷ luật chưa đến mức cách chức nhưng do yêu cầu nhiệm vụ công tác cần phải thay thế;

3. Bị kỷ luật khiển trách hai lần trở lên trong cùng một nhiệm kỳ hoặc trong thời hạn bổ nhiệm; Bị kỷ luật cảnh cáo hoặc khiển trách nhưng uy tín giám sát không thể đảm nhiệm chức vụ được giao;

4. Có từ 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp trở lên tại kỳ lấy phiếu theo quy định.

5. Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của

bản thân và cơ quan, đơn vị nơi đang công tác;

6. Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận vi phạm tiêu chuẩn chính trị theo quy định về bảo vệ chính trị nội bộ của Đảng đến mức phải miễn nhiệm;

7. Các lý do miễn nhiệm khác theo quy định của Đảng và pháp luật;

8. Việc xem xét miễn nhiệm đối với người đứng đầu khi cấp có thẩm quyền kết luận để cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý, phụ trách hoặc cấp dưới trực tiếp xảy ra tham nhũng, tiêu cực rất nghiêm trọng.

Điều 19. Căn cứ, trình tự, thủ tục cách chức đối với Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra của Viện kiểm sát nhân dân tối cao

Căn cứ, trình tự, thủ tục cách chức đối với Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về xử lý kỷ luật đối với công chức.

Vụ Tổ chức cán bộ xin ý kiến Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao trước khi trình Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, quyết định.

Đối với Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra Viện kiểm quân sự trung ương: thực hiện theo quy định trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Thông tư này, Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự trung ương báo cáo Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, quyết định.

Điều 20. Căn cứ miễn nhiệm, cách chức đối với Điều tra viên, Cán bộ điều tra

Căn cứ miễn nhiệm, cách chức đối với Điều tra viên, Cán bộ điều tra áp dụng Điều 56 Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự.

Điều 21. Trình tự, thủ tục xem xét miễn nhiệm Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra; miễn nhiệm, cách chức đối với Điều tra viên, Cán bộ điều tra

1. Quy trình xem xét miễn nhiệm đối với Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra; cách chức đối với Điều tra viên, Cán bộ điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao:

a. Khi có đủ căn cứ miễn nhiệm, cách chức thì đại diện lãnh đạo Cơ quan điều tra và đại diện lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ trao đổi với nhân sự.

b. Vụ Tổ chức cán bộ trình Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao cho ý kiến.

c. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định miễn nhiệm, cách chức theo thẩm quyền.

2. Quy trình xem xét miễn nhiệm đối với Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra; miễn nhiệm, cách chức đối với Điều tra viên, Cán bộ điều tra Viện

kiểm sát quân sự trung ương được thực hiện theo quy định trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự trung ương báo cáo Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định hoặc quyết định theo thẩm quyền.

Điều 22. Hồ sơ miễn nhiệm

1. Tờ trình và các tài liệu có liên quan về việc cho miễn nhiệm;
2. Các văn bản có liên quan: Quyết định, kết luận, thông báo, ý kiến của cơ quan có thẩm quyền;
3. Biên bản hội nghị và biên bản kiểm phiếu.

Điều 23. Hồ sơ xem xét cách chức

1. Bản kiểm điểm của người bị xem xét cách chức;
2. Các tài liệu xác minh, kết luận vi phạm của người bị xem xét cách chức;
3. Báo cáo và Biên bản họp kiểm điểm vi phạm của người bị xem xét cách chức;
4. Quyết định thành lập Hội đồng kỷ luật;
5. Tờ trình đề nghị cách chức và biên bản họp Hội đồng kỷ luật cơ quan, đơn vị (nếu có);
6. Nghị quyết của Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao (đối với cách chức Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra, Điều tra viên);
7. Các tài liệu khác có liên quan.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 6 năm 2024.
2. Quyết định số 323/QĐ-VKSTC ngày 09 tháng 7 năm 2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành Quy định về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Cán bộ điều tra trong ngành Kiểm sát nhân dân hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.
3. Đối với các thủ tục khác về tổ chức cán bộ không được đề cập tại Thông tư này được áp dụng theo quy định của pháp luật.

Điều 25. Trách nhiệm thi hành

1. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Thủ trưởng Cơ quan điều tra Viện kiểm sát quân sự trung ương có trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

K T O T

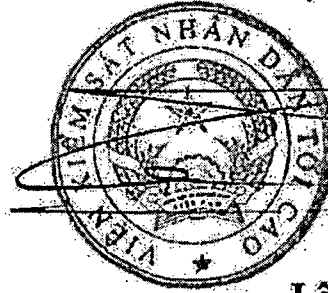
2. Vụ Tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Phòng Tổ chức cán bộ Viện kiểm sát quân sự trung ương có trách nhiệm tham mưu giúp Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Viện kiểm sát nhân dân tối cao (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Ủy ban pháp luật của Quốc hội;
- Ủy ban tư pháp của Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Công báo; Cơ sở dữ liệu quốc gia;
- Lãnh đạo VKSND tối cao;
- Đơn vị thuộc VKSND tối cao; ✓
- VKSQS trung ương;
- VKSND cấp cao; ✓
- VKSND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; ✓
- Đảng ủy, Công đoàn VKSND tối cao; ✓
- Cổng thông tin điện tử VKSND tối cao (để đăng tin);
- Lưu: VT, Vụ 15. *Thao*

VIỆN TRƯỞNG



Lê Minh Trí